|  |
| --- |
| **Tiết: 97 - 112**  **NS: 01/03/2024**  **ND: 11/03/2024** |

**BÀI 8: CÁNH CỬA MỞ RA THẾ GIỚI**

**Thời lượng: 12 tiết+4**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học qua việc xem video bài giảng, đọc tài liệu và hoàn thiện phiếu học tập của giáo viên giao trước khi tới lớp.

**b. Năng lực riêng biệt**

**-** Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

- Phân tích được thông tin cơ bản, vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

- Liên hệ được thông tin trong VB với những vấn đề của xã hội đương đại; đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một VB cụ thể.

- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu.

- Viết được bài văn giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng về cuốn sách; trình bày mạch lạc, thuyết phục.

- Biết trình bày bài giới thiệu về một cuốn sách.

**3. Phẩm chất**

Yêu quý sách, thường xuyên đọc sách

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A0 hoặc bảng phụ, phiếu học tập.

**2. Học liệu**

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập

- Tri thức Ngữ văn

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**ĐỌC HIỂU**

**Tiết 97, 98 VĂN BẢN 1: CHUYẾN DU HÀNH VỀ TUỔI THƠ**

***(Theo* Trần Mạnh Cường*)***

***1. Hoạt động 1: Mở đầu***

***a. Mục tiêu***

- Tạo hứng thú, tâm thế, kết nối học sinh vào chủ điểm bài học.

- Hệ thống tri thức đọc hiểu của chủ điểm

***b. Nội dung****: GV đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài học.*

***c. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| ***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  *-*Tìm đọc cuốn sách “Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ” của Nguyễn Nhật Ánh (Thực hiện ở nhà)  - Chia sẻ những cảm nhận của em sau khi đọc tác phẩm này.  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS huy động tri thức nền, trải nghiệm cá nhân thực hiện yêu cầu được giao.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV mời 1-2 học sinh chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần thiết)  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***  *- GV gợi mở:*Trên mạch kể hấp dẫn của câu chuyện, ngược dòng thời gian, tác giả đã đưa người đọc trở lại những năm tháng tuổi thơ vui vẻ với cốt truyện xoay quanh 4 bạn nhỏ nghịch ngợm, hồn nhiên cu Mùi, Hải cò, Tí sún và con Tủn. Trong thế giới tuổi thơ tươi đẹp ấy của những đứa trẻ, chúng không hề có những lo toan, bộn bề về cuộc sống vật chất và tinh thần mà chỉ hạnh phúc đắm chìm vào những trò chơi, những vui đùa của tuổi nhỏ. Trải dài trên từng trang viết là những câu chuyện hài hước, dí dỏm, những trò đùa vui vẻ khiến độc giả thực sự ước ao được quay lại những cảm xúc trong sáng, quãng thời gian vô tư như vậy một lần nữa.  *- GV dẫn dắt vào bài:* Khi đọc một cuốn sách, xem một bộ phim chúng ta như được tham gia vào hành trình khám phá những vùng đât mới; du hànhvào tâm hồn con người để hiểu thêm về người khác và bản thân. Những cuốn sách, bộ phim, vì vậy, đã góp phần làm cho cuộc sống của chúng ta thêm phong phú, thú vị.  Làm thế nào để chia sẻ những cuốn sách, bộ phim hay với người khác? Bài học này sẽ giúp em học được điểu đó qua những văn bản thông tin giới thiệu về một cuốn sách hoặc bộ phim. |  |

***2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức***

***a. Mục tiêu****:*

Hệ thống tri thức đọc hiểu về đặc trưng của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim; trải nghiệm cùng văn bản, suy ngẫm và phản hồi về nội dung và nghệ thuật của văn bản 1.

***b. Nội dung****:*  thực hiện trên phiếu học tập; thảo luận câu hỏi suy luận, suy ngẫm và phản hồi

***c. Tổ chức thực hiện***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến | |
| I. Tri thức văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim | | |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  Thảo luận nhóm bàn để hoàn thành phiếu học tập 1  Phiếu học tập 1  Văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim.   |  |  | | --- | --- | | **Cấu trúc văn bản** |  | |  | |  | | **Sa-pô** |  | | **Pt phi ngôn ngữ** |  | | **Chức năng** |  |   Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.  - HS trình bày theo nhóm bàn  - GV theo dõi, quan sát HS  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + HS đặt câu hỏi phản biện.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức . | |  |  | | --- | --- | | **Cấu trúc văn bản** | **Phần 1**: nêu một số thông tin về: tên cuốn sách, tác giả hoặc tên bộ phim, đạo diễn, diễn viên, người quay phim,... trình bày ấn tượng hoặc nêu nhận xét khái quát của người viết đối với cuốn sách/ bộ phim | | **Phần 2**: tóm tắt ngắn gọn nội dung cuốn sách/ bộ phim và trình bày nhận xét, đánh giá của người viết về gía trị của cuốn sách/ bộ phim. | | **Phần 3**: khẳng định giá trị của cuốn sách/ bộ phim và đề xuất khuyến khích mọi người nên đọc xem. | | **Sa-pô** | Có thể có sa-pô (sapo), đoạn nằm ngay dưới nhan đề văn bản, nhằm giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết và thu hút sự chú ý của người đọc. | | **Pt phi ngôn ngữ** | (hình ảnh từ cuồn sách/ bộ phim được giới thiệu) để truyền tải thông tin sinh động, hiệu qủa. | | **Chức năng** | Cung cấp các thông tin về một cuốn sách hoặc bộ phim, đồng thời trình bày cảm nhận, đánh giá của người viết nhằm giới thiệu, khuyến khích mọi người đọc cuốn sách hoặc xem bộ phim đó. | | |
| II. Trải nghiệm cùng văn bản | | |
| B1: Chuyển giao nhiệm vụ  - Đọc văn bản kết hợp trả lời câu hỏi trong hộp chỉ dẫn  - Xem vi deo Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ  https://youtu.be/NR5ajUSxmhA?si=jRKNc1RDg\_arRZQA  - Xác định kiểu văn bản và nêu xuất xứ của văn bản  B2: Thực hiện nhiệm vụ  - HS hoạt động cá nhân, đọc vb và định hướng câu trả lời *(GV đọc phần sa-pô, 3 HS đọc 3 phần của văn bản)*  B3: Báo cáo/ Thảo luận  - HS đọc văn bản và trả lời câu hỏi  B4: Kết luận/ Nhận định  GV nhận xét, chốt kiến thức. | **- Xác định thông tin chính:**Nội dung chính của đoạn 2 là những kỉ niệm đã ùa về trong trí nhớ của Mùi, Mùi nhớ về những ngày còn bé của mình cùng các bạn.  **- Suy luận:**Mục đích của tác giả ở đoạn văn 3 là nhớ về những ngày tháng vô lo vô nghĩ, những ngày tháng vô tư, hồn nhiên của Mùi nói riêng và của tất cả mọi người nói chung.  **1. Kiểu văn bản:** văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách  **2. Xuất xứ :** (https//www.nxbtre.com.vn/diem-tin/cho-toi-xin-mot-ve-di-tuoi-tho-33821.html, 08/9/2022) | |
| III. Suy ngẫm và phản hồi | | |
| Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thông tin cơ bản và cách triển khai thông tin.  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  - 4 Nhóm tìm hiểu về thông tin cơ bản và cách triển khai thông tin của văn bản  - Thảo luận hoàn thành phiếu học tập.  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.  - HS thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập  - GV theo dõi, hướng dẫn  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động  - GV gọi 2 nhóm bất kì báo cáo sản phẩm, các nhóm khác theo dõi, nhận xét.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm  Phiếu học tập số 2  **Thông tin cơ bản**  **Cách triển khai TT** | **1. Thông tin cơ bản và cách triển khai thông tin.**  **a. Thông tin cơ bản :**  **b. Cách triển khai thông tin.**  - Thông tin cơ bản của VB đuợc thể hiện qua các chi tiết.  - Phương thức biểu đạt: Thuyết minh kết hợp biểu cảm, tự sự, nghị luận đã góp phần thể hiện thông tin văn bản. | |
|  | | |
| Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu chức năng và đặc điểm của văn bản.  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  - Nhóm cặp đôi tìm hiểu về chức năng và đặc điểm của văn bản  - Thảo luận hoàn thành phiếu học tập.  Phiếu học tập 03   |  |  | | --- | --- | | **Yếu tố** | **Biểu hiện trong văn bản “Chuyến du hành về tuổi thơ ”** | | **Chức năng** |  | | **Đặc điểm** | **\*Sa pô:** | | **\*Về cấu trúc:** | | **\*Pt ngôn ngữ và phi ngôn ngữ :** |   Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.  - HS thảo luận cặp đôi hoàn thành phiếu học tập  - GV theo dõi, hướng dẫn  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động  - GV gọi một số cặp đôi bất kì báo cáo sản phẩm, các nhóm khác theo dõi, nhận xét.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm | | |  |  | | --- | --- | | **Yếu tố** | **Biểu hiện trong văn bản “Chuyến du hành về tuổi thơ ”** | | **Chức năng** | Giới thiệu với người đọc về cuốn sách: “Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ” và trình bày cảm nhận, đánh giá của người viết. | | **Đặc điểm** | **\*Sa pô:**  Đoạn nằm ngay dưới nhan đề văn bản, nhằm giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết và thu hút sự chú ý của người đọc. | | **\*Về cấu trúc: 3 phần**  -Thông tin về cuốn sách  -Nội dung cuốn sách  -Khẳng định giá trị cuốn sách | | **\*Pt ngôn ngữ và phi ngôn ngữ :**  -Từ ngữ thể hiện cảm xúc của người viết: *chiếc vé quý giá ; một cuốn sách đáng đọc; thế giới kì diệu, lạ lùng thay; thấm đượm dư vị ngọt ngào, hương thơm dịu ngọt, vui sướng, ngỡ ngàng ...*  ->Mục đích biểu đạt cảm xúc, sự nhìn nhận, đánh giá của nguời viết về cuốn sách; qua đó thể hiện sự khích lệ của nguời viết với bạn đọc về việc nên tìm đọc cuốn sách.  - Hình ảnh cuốn sách để truyền tải thông tin thêm hiệu quả | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức trò chơi ai nhanh hơn với chủ đề **"Chuyến du hành về tuổi thơ"**

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi .  Câu 1. Nhận xét cách đặt nhan đề “Chuyến du hành về tuổi thơ” của tác giả Trần Mạnh Cường  Câu 2: Tác giả giới thiệu với chúng ta về cuốn sách gì? của ai ? (*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* của Nguyễn Nhật Ánh )  Câu 3: *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*, Nguyễn Nhật Ánh đã trao tận tay độc giả chiếc vé quý giá gì? (Trở về những ngày ấu thơ xa vắng )  Câu 4: *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*, Nguyễn Nhật Ánh là lời tự thuật của ai ? (Mùi bé và Mùi lớn )  Câu 5: Theo Nguyễn Mạnh Cường, khi đọc cuốn sách " *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ" ta có cảm giác gì ? (V*ừa vui sướng khi bắt gặp hình ảnh của chính bản thân ta, vừa ngỡ ngàng vì những tháng ngày xưa nhìn vậy sao mà xa xôi quá)  Câu 6: Kết thúc bài viết " Chuyến du hành về tuổi thơ" tác giả nhận mạnh điều gì ? (Tác phẩm cho những ai mong muốn được trở về những ngày tháng xưa, được lắng đọng vài giây để chiêm nghiệm về quá trình trưởng thành của mỗi con người.)  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.  - HS suy nghĩ, tìm đáp án .  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  *-* HS trả lời cá nhân  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  GV nhận xét, chốt kiến thức |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức vào giải quyết nhiệm vụ đặt ra.

**b. Nội dung:** HS thực hiện sản phẩm

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Dựa vào nội dung văn bản và cảm nhận của em về cuốn *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*, hãy thiết kế một áp phích để giới thiệu cuốn sách này với bạn bè.  Ví dụ:    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT*  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  *-* GV yêu cầu HS gửi sản phẩm lên Zalo của GV.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *- GV nhận xét, đánh giá sản phẩm* |  |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm đặc điểm của vb thông tin giới thiệu một cuốn sách; Nội dung và nghệ thuật văn bản 1

+ Hoàn thành bài tập phần vận dụng

- Bài sắp học: Văn bản 2: *Mẹ vắng nhà- Bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh.*

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**Tiết 99, 100 Văn bản 2 : MẸ VẮNG NHÀ- BỘ PHIM TUYỆT ĐẸP**

**VỀ NHỮNG ĐỨA TRẺ THỜI CHIẾN TRANH**

*(Lê Hồng Lâm)*

**1. Hoạt động 1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu**

- Kết nối tri thức, dẫn dắt học sinh nhận biết mục tiêu văn bản.

- Tạo hứng khởi cho học sinh trước khi vào bài mới

**b. Nội dung:** Xem vi deo, chia sẻ cảm nhận

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Xem video sau  **https://youtube.com/watch?v=YcYLQRMsnjE**  - Em hãy chia sẻ cảm nhận của em sau khi xem một bộ phim trên ?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi  - GV theo dõi, quan sát HS  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Yêu cầu HS trình bày ý kiến cá nhân  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét câu trả lời; chốt kiến thức, chuyển dẫn vào chủ đề bài học.  Khi xem một bộ phim chúng ta như được du hànhvào tâm hồn con người để hiểu thêm về người khác và bản thân. Những bộ phim hay đã góp phần làm cho cuộc sống của chúng ta thêm phong phú, thú vị.  Làm thế nào để chia sẻ những bộ phim hay với người khác? Chúng ta hãy đến với bài đọc“ Mẹ vắng nhà”- Bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh” của Lê Hồng Lâm . |  |

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:**

- Có nhận thức khái quát về văn bản.

- Hệ thống tri thức đọc hiểu về đặc điểm văn bản thông tin giới thiệu một bộ phim; trải nghiệm cùng văn bản, suy ngẫm và phản hồi về nội dung và nghệ thuật của văn bản 2.

**b. Nội dung**

- Đọc văn bản và trả lời câu hỏi trong chỉ dẫn, xác định một số thông tin khái quát về văn bản; thảo luận câu hỏi suy ngẫm và phản hồi

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Đọc văn bản và trả lời câu hỏi trong hộp chỉ dẫn.  - Xác định kểu văn bản và nêu xuất xứ của văn bản.  **B2. Thực hiện nhiêm vụ**  HS hoạt động cá nhânthực hiện theo yêu cầu.  **B3. Báo cáo thảo luận**  HS chia sẻ trước lớp  **B4. Kết luận, nhận định**  GV nhận xét phần chia sẻ của học sinh | ***- Xác định:***  ***+*** Thông tin cơ bản của đoạn 3: “Mẹ vắng nhà” kể về cuộc sống của chị Út Tịch và năm đứa con trong chiến tranh Việt Nam giữa những ngày tháng khốc liệt nhất.  + Thông tin chi tiết: Mở đầu là cảnh chị Út Tịch và năm đứa con hạnh phúc; Chị làm nhiệm vụ tải lương và để năm đứa con ở nhà; Bé - chị cả thay mẹ chăm lo cho các em, thường xuyên leo lên cây ngóng mẹ và kể về việc mẹ đánh giặc cho các em nghe.  ***- Theo dõi:*** Đoạn 6 đề cập đến phương diện nhân vật của của bộ phim - người thổi hồn cho tác phẩm phim được thành công.  ***1. Kiểu văn bản:***Văn bản thông tin giới thiệu một bộ phim  ***2. Xuất xứ:*** In trong 101 bộ phim Việt Nam hay nhất, Nhã Nam và NXB Thế giới , 2018. | |
| **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI** | | |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cấu trúc văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  HS thảo luận cặp đôi, xác định cấu trúc văn bản  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS hoạt động thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu  - GV theo dõi, hướng dẫn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - Cặp đôi báo cáo sản phẩm; các nhóm, bạn khác theo dõi, nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu thông tin cơ bản và thông tin chi tiết**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *Vẽ sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa các chi tiết và thông tin cơ bản của văn bản.*  **Phiếu học tập số 2**    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập  - GV theo dõi, hướng dẫn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV gọi các nhóm báo cáo sản phẩm, các nhóm khác theo dõi, nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực**  -GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm | **1. Cấu trúc văn bản**  **Phần 1** (đoạn 1, 2): giới thiệu thông tin chung về bộ phim: tên phim, tên và thành tích của đạo diễn, giải thuởng mà bộ phim đạt đuợc; nhận xét khái quát về bộ phim.  **Phần 2** (đoạn 3, 4, 5, 6): tóm tắt nội dung, nhận xét về những thành công về chỉ đạo nghệ thuật, góc quay, cảnh phim, diễn xuất của diễn viên,... trong bộ phim.  **Phần 3** (đoạn 7): khẳng định giá trị của bộ phim.  **2. Thông tin cơ bản và thông tin chi tiết** | |
| **Gợi ý phiếu học tập số 2**  **Thông tin cơ bản**  **Bộ phim “Mẹ vắng nhà”- một bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh.**  Diễn xuất của các diễn viên.  Bộ phim đạt các giải thưởng  Năm đứa con tự chăm sóc nhau khi mẹ vắng nhà  Chỉ đạo nghệ thuật, góc quay, cảnh phim, áp phích bộ phim | | |
| **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu phương tiện ngôn ngữ, phi ngôn ngữ và mục đích viết của văn bản .**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Quan sát áp phích bộ phim  *-* Tác giả viết văn bản “ *Mẹ vắng nhà- Bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh*” nhằm mục đích gì?  - *Việc kết hợp sử dụng phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ góp phần như thế nào vào việc thể hiện mục đích viết của tác giả?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS làm việc cá nhân hoàn thành 2 câu  - GV theo dõi, hướng dẫn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV gọi các cá nhân bất kì trả lời câu hỏi, các HS khác theo dõi, nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | | **3. Phương tiện ngôn ngữ, phi ngôn ngữ và mục đích viết của văn bản.**  **a. Mục đích**  Giới thiệu tài năng của đạo diễn và những nét đặc sắc của bộ phim về nội dung, diễn xuất, cảnh quay.  **b. Phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ**  Việc kết hợp sử dụng phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ ở văn bản này góp phần thể hiện rõ nội dung, tăng sức hấp dẫn, thu hút người đọc. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức hoạt động **" Tập làm phóng viên "**

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV chia lớp làm 4 nhóm và thực hiện nhiệm vụ bằng cách Nhóm trưởng phỏng vấn các bạn trong nhóm bằng câu hỏi sau:  *Bạn xem video clip, xem phim hay đọc sách nhiều hơn? Vì sao?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS được phỏng vấn hoàn thành phiếu phỏng vấn  - GV theo dõi, hướng dẫn  - Nhóm trưởng tổng kết phiếu  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Các nhóm báo cáo kết quả phỏng vấn , các HS khác theo dõi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. |  |
| **Phiếu phỏng vấn**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Người được phỏng vấn | Giới tính | | Xem video clip nhiều hơn | Xem phim nhiều hơn | Đọc sách nhiều hơn | Vì sao | | **STT** | Nam | Nữ | | 1 |  |  |  |  |  |  |  | | 2 |  |  |  |  |  |  |  | | 3 |  |  |  |  |  |  |  | | 4 |  |  |  |  |  |  |  | | 5 |  |  |  |  |  |  |  | | 6 |  |  |  |  |  |  |  | | |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

**b. Nội dung:** Thiết kế một áp phích cho bộ phim truyền hình Việt Nam mà em yêu thích.

**c. Tổ chức thực hiện:**

- HS thực hiện ở nhà trên giấy A4, nộp sản phẩm sau 1 tuần

- GV tổng hợp sản phẩm.

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm nội dung văn bản 2

+ Hoàn thành bài tập phần vận dụng

- Bài sắp học: Đọc kết nối: **Tình yêu sách**

+ Đọc văn bản

+ Tìm hiểu câu hỏi suy ngẫm và phản hồi.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Tiết 101 Đọc kết nối chủ điểm:**

**TÌNH YÊU SÁCH**

(Trần Hoài Dương)

**1. Hoạt động 1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú, tâm thế cho học sinh; tạo tình huống/vấn đề học tập nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm hiện có của học sinh và nhu cầu tìm hiểu kiến thức mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập.

**b. Nội dung:**

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Tổ chức trò chơi *“Mảnh ghép diệu kì”,* GV cho học sinh mở từng mảnh ghép trong 9 mảnh ghép để đoán tên của tấm ảnh. Mỗi HS chỉ mở một mảnh ghép và đoán tên tấm ảnh.Nếu đoán sai tên tấm ảnh thì quyền trả lời cho người tiếp theo.    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  **-** HS tham gia trò chơi  - Gv quan sát, hỗ trợ, gợi mở.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét, chiếu tranh đối chứng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  Gv nhận xét và dẫn dắt vào bài: Tấm ảnh là bìa cuốn sách “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” của Nguyễn Nhật Ánh. Đây là cuốn dành cho những ai có tình yêu sách . M. Go-rơ-ki từng nói “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”. Sách là kho tàng tri thức của nhân loại, đọc sách giúp ta tích lũy mọi tinh hoa, mở mang kiến thức về mọi lĩnh vực trong cuộc sống. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu bài ***Tình yêu sách*** *của Trần Hoài Dương.* |  |

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ được kết quả thực hiện ở nhà qua nội dung *Trải nghiệm cùng văn bản*.

*-* Nhận biết được một số nội dung chính của văn bản.

- Liên hệ, kết nối với hai văn bản 1 và 2 để hiểu hơn về chủ điểm *Cánh cửa mở ra thế giới*

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đọc, thảo luận và chia sẻ

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN** | |
| ***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV yêu cầu HS:  - NV1: 1 HS đọc thành tiếng toàn văn bản  - NV2: Xác định thể loại và nêu xuất xứ văn bản.  ***B2: Thực hiện nhiệm vụ***  Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ  ***B3: Báo cáo, thảo luận***  HS đọc văn bản và trả lời câu hỏi.  ***B4: Kết luận, nhận định***  GV chốt kiến thức, dẫn chuyển vào nội dung tiếp theo. | **- Thể loại:** truyện  - **Xuất xứ:** Trích từ truyện dài *Miền xanh thẳm* của Trần Hoài Dương |
| **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI** | |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu tình yêu sách của nhân vật tôi và sự giúp sức của cô Uyên**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm hợp tác hoàn thiện PHT sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Chi tiết | Tình yêu sách của “Tôi” | Hành động của cô Uyên | | ------------  ------------ | -----------  ----------- | | Nhận xét | ------------  ------------ | ------------  ------------ |   - Hoạt động cá nhân, trả lời các câu bổ sung:  ? Chi tiết “Hình ảnh Giăng Van-giăng, Phăng-tin, Cô-dét, Ga-vo-rốt cứ lừng lững đi lại, nói năng, buồn vui, đau khổ ngay trước mặt tôi kia” thể hiện điều gì về nhân vật “tôi”?  ? Em có nhận xét gì nhân vật tôi và cô Uyên?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS hoạt động thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập  - Suy nghĩ trả lời câu hỏi bổ sung  - GV theo dõi, hướng dẫn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu 2 đại diện nhóm trình bày.  - GV mời nhóm khác nhận xét và bổ sung nếu thiếu.  - GV mời HS trả lời câu hỏi cá nhân, các HS khác nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu thông điệp của văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Qua văn bản, người viết muốn gửi gắm thông điệp gì?  ? Em có đồng ý với ý kiến: Mỗi cuốn sách như mở ra cho chúng ta chân trời mới?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  HS làm việc cặp đôi, trả lời câu hỏi:  - GV hỗ trợ, gợi ý.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi 1-2 cặp đôi trả lời.  - Các HS khác bổ sung, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **1. Tình yêu sách của “Tôi” và hành động của cô Uyên**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Chi tiết** | **Tình yêu sách của “Tôi”** | **Hành động của cô Uyên** | | -Hớn hở chạy tới xem thư viện.  -Chiều nào cũng ngồi hành lang đọc ké sách của anh chị.  -Giúp cô thủ thư mọi công việc.  -Thấy sách mới phấn khích, đọc ngấu nghiến.  - Luôn mong có thêm sách để đọc. | -Cho làm thẻ dù chưa đủ tuổi.  -Cho phép đi mua sách.  - Cho mang sách về nhà đọc | | **Nhận xét** | Nhân vật tôi có niềm đam mê đọc sách bất tận, luôn tìm mọi cách để được đọc sách, khả năng tưởng tượng phong phú. | Cô Uyên hiểu chuyện, tạo điều kiện góp phần nuôi dưỡng tình yêu sách của nhân vật tôi. |   **2. Thông điệp của văn bản**  - Sách mang đến cho chúng ta tri thức và bồi dưỡng tâm hồn.  - Cần nuôi dưỡng niềm đam mê đọc sách.  - Luôn tạo mọi điều kiện để các bạn nhỏ được làm quen và đọc sách mỗi ngày. |
| **III. Tổng kết** | |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ**  Nhận xét khái quát về giá trị nội dung và đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  HS hoạt động cá nhân  **\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**  HS trình bày trước lớp.  **\* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm nhận xét; GV nhận xét, đánh giá | **1. Nghệ thuật**  Lời văn nhẹ nhàng, trong trẻo, dung dị, sâu lắng và giàu cảm xúc.  **2. Nội dung**  Qua lời tự thuật của nhân vật “tôi” về niềm đam mê đọc sách, tác giả muốn gửi đến chúng ta điều tâm niệm: Hãy yêu sách, dành thời gian đọc sách, hãy sống xứng đáng với phận người dù cuộc đời này còn nhiều khó khăn. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** khắc sâu tri thức bài học

**b. Nội dung:** thực hiện bài tập vận dụng mở rộng để hiểu hơn về chủ điểm Cánh cửa mở ra thế giới.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi theo kĩ thuật Think-Pair-Share, viết vào giấy nhớ những câu chuyện, cuốn sách mà em đã từng đọc, sau đó chia sẻ với bạn ngồi bên cạnh.  - GV giao về nhà: Hãy viết một bức thư gửi bạn thân kể về một bộ phim hoặc cuốn sách mà em tâm đắc hoặc giúp em hiểu biết hơn về thiên nhiên và con người.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS thảo luận nhóm đôi thực hiện nhiệm vụ.  - Hoàn thiện sản phẩm ở nhà để nộp vào tiết sau.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  *-* GV mời 1-2 nhóm trả lời, các nhóm khác bổ sung thêm.  - Nộp sản phẩm về nhà vào tiết học sau để GV đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét câu trả lời, nhắc nhở HS làm bài cẩn thận, nộp bài đúng thời gian. |  |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm nội dung, nghệ thuật vb; nội dung kết nối chủ điểm của văn bản.

+ Hoàn thành bài tập phần vận dụng

- Bài sắp học: **Thực hành Tiếng Việt: Thành phần biệt lập**

+ Tìm hiểu tri thức Tiếng Việt

+ Tìm hiếu các bài tập thực hành.

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**Tiết 102 THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**THÀNH PHẦN BIỆT LẬP: ĐẶC ĐIỂM VÀ CHỨC NĂNG**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

a) Mục tiêu

- Kết nối tri thức, dẫn dắt học sinh nhận biết mục tiêu bài học

- Tạo hứng khởi cho học sinh trước khi vào bài mới

b) Nội dung: tổ chức trò chơi

c) Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Tham gia trò chơi ***Vòng quay may mắn***  ***Gói câu hỏi:***  ***Câu 1.*** Trong Tiếng Việt, về cấu trúc ngữ pháp, câu có mấy thành phần chính. Đó là thành phần nào?  Câu 2. Em đã được học những thành phần phụ nào của câu, hãy nêu những thành phần phụ của câu mà em biết?  Câu 3. Xác định thành phần phụ trong câu dưới đây và gọi tên thành phần phụ đó  Dưới núi, vài chú tiều lom khom đốn củi.  Câu 4. Theo em, phần nằm trong dấu ngoặc đơn trong câu dưới đây là thành phần gì? Vì sao em biết?  *Bạn Hương (lớp 7A3) là người rất vui tính .*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS chọn câu hỏi và trả lời  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV chốt kiến thức và dẫn vào nội dung bài học: Các em đã được tìm hiểu về các thành phần câu như chủ ngữ, vị ngữ, bổ ngữ, trạng ngữ,…các thành phần câu này nằm trong cấu trúc ngữ pháp của câu. Giờ học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về các thành phần không nằm trong cấu trúc cú pháp của câu. Đó là các thành phần biệt lập. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được đặc điểm và chức năng của thành phần biệt lập

**b. Nội dung:** GV tổ chức các hoạt động để HS tìm hiểu tri thức TV.

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Từ quá trình tìm hiểu bài học ở nhà, em hãy cho biết:  +Thành phần biệt lập là gì ?  + Nêu tên các thành phần biệt lập và chức năng của nó ?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS hoạt động cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - 2- 4 học sinh trình bày câu trả lời  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV chốt kiến thức | **I. TRI THỨC TIẾNG VIỆT**  **1. Thành phần biệt lập**  **2. Các thành phần biệt lập và chức năng**.  *(Sgk/45,46)* |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**NV1:**

***a. Mục tiêu:*** Xác định được thành phần biệt lập và chức năng của chúng.

***b. Nội dung:*** thực hành bài tập 1

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động cặp đôi hoàn thành bài tập 1 trên PHT 1   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Thành phần biệt lập** | **Chức năng** | | **a** |  |  | | **b** |  |  | | **c** |  |  | | **d** |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  HS: Nhận PHT, thảo luận cặp đôi  GV: Theo dõi và hỗ trợ nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  1-2 cặp đôi trình bày đáp án  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV: nhận xét quá trình và kết quả thực hiện | **II.THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **Bài 1**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Thành phần biệt lập** | **Chức năng** | | **a** | **hình như-** thành phần tình thái | cách đánh giá của người nói đối với sự việc được nói đến (phỏng đoán) | | **b** | **Bác Tai ơi** -  thành phần gọi đáp | dùng để gọi - đáp, tạo lập mối quan hệ giao tiếp. | | **c** | **ôi** - thành phần cảm thán | thể hiện cảm xúc của người nói (sự xúc động mạnh mẽ trước điều bất ngờ). | |

**NV2:**

***a. Mục tiêu*:** Hiểu được chức năng của thành phần phụ chú

***b. Nội dung*:** Thực hiện bài tập 2

***c. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động nhóm lớn hoàn thành bài tập 2 trên PHT 2   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Câu | TP phụ chú | Chức năng | | a |  |  | | b |  |  | | c |  |  | | d |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  HS: Nhận PHT, thảo luận nhóm lớn  GV: Theo dõi và hỗ trợ nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  1-2 nhóm lớn trình bày đáp án  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV: nhận xét quá trình và kết quả thực hiện | **Bài 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Câu | TP phụ chú | Chức năng | | a | *- đích thị Bọ Dừa*  - cụ giáo thông thái chả bao giờ nói sai | - Bổ sung, khẳng định tên ông khách là Bọ Dừa  - Bổ sung thông tin cho toàn câu (việc ông khách - Bọ Dừa ngủ lại dưới vòm lá trúc là suy đoán chẳng bao giờ sai của cụ giáo thông thái ) | | b | *vượt khỏi giới hạn không gian và thời gian* | Bổ sung thông tin cho nội dung “sống mãi trong lòng người đọc”, làm rõ thêm thông tin về giá trị, sức sống của truyện ngắn *Chiếc lá cuối cùng* | | c | *gọt thủy tiên* | Bổ sung thông tin về tên của “một trong những quy trình then chốt” khi gọt tỉa củ thuỷ tiên là gọt thuỷ tiên. | | d | *gọi là tâm điểm* | Bổ sung thông tin về tên gọi của một miếng vải đỏ hay một vật bất kì làm dấu. | |

**NV3:**

***a. Mục tiêu*:** Nhận biết thành phần gọi đáp và xác định được mối quan hệ giữa người nói và người nghe.

***b. Nội dung*:** thực hiện bài tập 3

***c. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động cá nhân hoàn thành yêu cầu bài tập 3  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ  GV gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  2 HS trình bày đáp án  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV: nhận xét quá trình và kết quả thực hiện | a. Thành phần gọi đáp: Thưa ông (Mối quan hệ người ở với chủ)  b. Thành phần gọi đáp: chị ạ, Ừ (Mối quan hệ chị em trong gia đình gần gũi, thân mật) |

**NV4:**

***a. Mục tiêu*:** Hiểu và lí giải được sự khác biệt về nghĩa của câu khi sử dụng các thành phần tình thái

***b. Nội dung*:** thực hiện bài tập 4

***c. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động nhóm bàn hoàn thành yêu cầu bài tập 4  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  Nhóm bàn HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ  GV theo dõi và hỗ trợ các em  - Chỉ ra thành phần tạo nên sự khác nhau về nghĩa giữa hai câu (a) và (b).  - Xác định tên gọi và chức năng của thành phần ấy trong câu.  - Xác định sự khác nhau về ý nghĩa giữa hai câu (a) và (b) do thành phần ấy tạo ra.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  Đại diện 2 nhóm bàn trình bày đáp án  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV: nhận xét quá trình và kết quả thực hiện | a*. Chắc chắn trời sẽ đổ mưa* - lời nói chắc chắn, trời sẽ mưa.  b. *Có lẽ trời sẽ mưa -* lời nói mơ hồ, có thể mưa hoặc không mưa.  \* Có sự khác biệt ấy là do thành phần biệt lập tình thái ở mỗi câu khác nhau:  *+ Chắc chắn:* khẳng định dứt khoát là như thế, thể hiện mức độ tin cậy cao về sự việc được đề cập đến trong câu.  *+Có lẽ:* biểu thị ý phỏng đoán hoặc khẳng định một cách dè dặt về điều nghĩ rằng có thể là như thế, thể hiện mức độ tin cậy thấp về sự việc được đề cập đến trong câu. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

***a. Mục tiêu*:** Vận dụng kiến thức bài học viết đoạn văn

***b. Nội dung*:** thực hiện bài tập 5

***c. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu, thể hiện những cảm xúc của em khi được chiêm ngưỡng một cảnh đẹp, trong đó có ít nhất một câu chứa thành phần biệt lập. Xác định chức năng của thành phần biệt lập ấy.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS viết đoạn văn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày đoạn văn  **\*Dự kiến sản phẩm:**  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV nhận xét, đánh giá điểm. | Nhà em ở gần biển (biển Tuy Hòa). Buổi tối, em vẫn thường cùng bố mẹ ra ngắm biển. Biển quê em đẹp nhất vào những đêm trăng sáng. Mặt biển như một tấm thảm dát vàng khổng lồ. Xa xa, ánh đèn trên những chiếc thuyền đánh cá lúc ẩn lúc hiện như những ánh sao trong đêm. Trên bãi biển, người dân và du khách cùng tận hưởng những làn gió mát, nghe tiếng sóng vỗ rì rào, một vài bạn nhỏ say sưa chơi trò đuổi bắt, trốn tìm…  \* Thành phụ phụ chú: *biển Tuy Hòa* dùng để bổ sung thông tin cho vị ngữ của câu. |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập

+ Tiếp tục hoàn thành bài tập 5

- Bài sắp học: Ôn tập giữa HKII

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**(Tiết 103)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu**: HS có định hướng về các kiến thức cần ôn tập trong mỗi chủ đề.

**b) Nội dung:** hệ thống các đơn vị kiến thức đã học trong chủ đề.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ  - Quan sát những bức tranh sau:      **Bố Của Xi-Mông ❤️️ Nội Dung Tác Phẩm, Giá Trị, Phân Tích**    *Những hình ảnh trên gợi em liên tưởng đến chủ đề nào đã học?*  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS hoạt động cá nhân, suy nghĩ và lựa chọn  **Bước 3:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trình bày kết quả.  **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS xét với nhau.  - GV nhận xét, ngợi khen.  - GV kết hợp giới thiệu bài mới.  *- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới* |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu:** HS nắm được nội dung và cách làm bài cho từng phần: Đọc hiểu và làm văn.

**b) Nội dung:** HS thực hành từng kĩ năng theo đề bài.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. Đọc hiểu văn bản** | |
| ***Ôn tập văn bản***  **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ  - Nêu các chủ đề được học?  - Cách thực hiện từng câu hỏi của phần đọc hiểu kiến thức văn bản như thế nào?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS chia nhóm, thực hiện trao đổi  **Bước 3:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đại diện nhóm trình bày kết quả.  **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV nhận xét, chốt kiến thức. | **1. Các chủ đề đã học:**  - Tình yêu tổ quốc  - Yêu thương và hy vọng  - Cánh cửa mở ra thế giới  *\* Cách thực hiện phần đọc hiểu nội dung kiến thức văn bản.*  - Đọc kĩ ngữ liệu  - Lựa chọn đáp án trắc nghiệm, trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu đối với câu hỏi tự luận.  - Chú ý phân biệt giữa kiến thức văn bản và kiến thức Tiếng Việt. |
| ***Ôn tập Tiếng Việt***  **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ  - Lập bảng hệ thống các đơn vị kiến thức Tiếng Việt đã học ở các bài 6,7,8  - Nêu cách làm câu hỏi có liên quan đến kiến thức tiếng Việt.  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS hoạt động cặp đôi, cùng lập bảng hệ thống.  **Bước 3:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trình bày kết quả.  **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Kiến thức tiếng Việt đã học:**  - Đảo ngữ: đặc điểm và tác dụng  - Câu hỏi tu từ: đặc điểm và tác dụng  - Biệt ngữ xã hội: chức năng và giá trị  - Thành phần biệt lập trong câu: đặc điểm và chức năng  *\* Cách làm các câu hỏi liên quan tiếng Việt:*  - Đọc kĩ câu hỏi;  - Xác định kiến thức có liên quan tới tiếng Việt;  - Lựa chọn đáp án trắc nghiệm, trả lời ngắn gọn, đúng vào trọng tâm đối với câu hỏi tự luận. |
| **II. Viết** | |
| ***Ôn tập kĩ năng viết***  **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ: Trình bày yêu cầu về cấu trúc của bài văn phân tích một tác phẩm văn học.  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS hoạt động cá nhân  **Bước 3:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS trình bày kết quả.  **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học**  \**Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm văn học.*  *\*Triển khai các nội dung và vận dụng tốt kỹ năng viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (Phân tích một tác phẩm truyện)*  *- Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu khái quát chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm.*  *- Thân bài: Trình bày các luận điểm làm rõ chủ đề và một số nét nghệ thuật đặc sắc.*  *- Kết bài:Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm; nêu suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm hoặc bài học rút ra từ tác phẩm.* |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** HS thực hành các kĩ năng đọc, viết.

**b) Nội dung:** HS thực hành làm bài tập theo yêu cầu.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ  **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu**  CHIỀU HÔM NHỚ NHÀ  ( Bà Huyện Thanh Quan)  Trời chiều bảng lảng bóng hoàng hôn,  Tiếng ốc xa đưa vẳng trống đồn.  Gác mái ngư ông về viễn phố,  Gõ sừng mục tử lại cô thôn.  Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi,  Dặm liễu sương sa khách bước dồn.  Kẻ chốn Chương Đài, người lữ thứ,  Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn?  **\* Chọn câu trả lời đúng**  **Câu 1.** Nhận định nào sau đây đúng với bài “Chiều hôm nhớ nhà”  A. Đây là bài thơ thất ngôn tứ tuyệt luật Đường  B. Đây là bài thơ thất ngôn bát cú luật Đường  C. Đây là bài thơ ngũ ngôn tứ tuyệt luật Đường  D. Đây là bài thơ song thất lục bát.  **Câu 2.** Yếu tố nào sau đây không có tác dụng giúp ta nhận biết thể thơ của “Chiều hôm nhớ nhà”?  A. Cách gieo vần, ngắt nhịp trong bài thơ  B. Tính chất đối của một số cặp câu thơ  C. Biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ  D. Số tiếng trong mỗi câu thơ và số câu trong bài thơ.  **Câu 3.** Nghệ thuật đối được thể hiện ở những cặp câu thơ nào?  A. Cặp câu 1-2 và 7-8  B. Cặp câu 3-4 và 5-6  C. Cặp câu 1-2 và 3-4  D. Cặp câu 5-6 và 7-8  **Câu 4.** Những câu nào trong bài thơ có tiếng hiệp vần?  A. Các câu 1-3-5-7-8  B. Các câu 1-2-3-4-5  C. Các câu 1-2-4-6-8  D. Các câu 4-5-6-7-8  **Câu 5.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ *“Gác mái ngư ông về viễn phố/ Gõ sừng mục tử lại cô thôn”*  A. Biện pháp tu từ so sánh  B. Biện pháp tu từ nhân hóa  C. Biện pháp tu từ nói quá  D. Biện pháp tu từ đảo ngữ  **\* Trả lời các câu hỏi**  **Câu 6.** Những hình ảnh nào trong bài thơ có tác dụng làm nổi bật nhan đề *“*Chiều hôm nhớ nhà” ?  **Câu 7.** Tâm trạng của tác giả được thể hiện như thế nào trong bài thơ ?  **Câu 8.** Đọc bài thơ, em có nhận xét gì về cách dùng từ ngữ của tác giả ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS chọn trắc nghiệm  HS chia nhóm thảo luận trả lời các câu hỏi  **Bước 3:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đại diện nhóm trình bày kết quả.  **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm nhận xét với nhau.  - GV nhận xét, ngợi khen sự lựa chọn của các nhóm. | **1. B**  **2. C**  **3. B**  **4. C**  **5. D**  **Câu 6.** Những hình ảnh có tác dụng làm nổi bật nhan đề *“*Chiều hôm nhớ nhà” :  - Bóng hoàng hôn  - Sinh hoạt của con người vào cuối ngày: ngư ông gác mái về bến xa, trẻ dắt trâu về xóm nhỏ  - Người lữ khách trên bước đường tha hương đang nhớ nhà da diết.  **Câu 7.** Tâm trạng của tác giả được thể hiện trong bài thơ: Tâm trạng cô đơn, bơ vơ lạc lõng, sầu nhớ, buồn thương không sao kể xiết.  **Câu 8.** Cách dùng từ ngữ của tác giả : dùng nhiều từ Hán Việt |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** HS viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học

**b) Nội dung:** HS luyện viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm truyện.  \* HS thực hiện viết bài ở nhà  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập: HS trình bày bài viết  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập: GV nhận xét, khen ngợi, đánh giá điểm. |  |

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm kiến thức đã ôn tập giữa học kì II

+ Luyện viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện.

- Bài sắp học: **Đọc mở rộng theo thể loại: “*Tốt-tô-chan bên cửa sổ:* Khi trẻ con lớn lên trong tình yêu thương”**

+ Đọc văn bản

+ Tìm hiếu phần hướng dẫn đọc

**Tiết 104 Đọc mở rộng theo thể loại:**

***TỐT-TÔ-CHAN* *(TOTTO-CHAN) BÊN CỬA SỔ:*KHI TRẺ CON LỚN LÊN TRONG TÌNH THƯƠNG**

**(*Theo* Phạm Ngọ)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh kết nối vào nội dung bài học

**b. Nội dung**: GV đặt câu hỏi gợi mở HS trả lời.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  *Các em đã từng học hay được đọc những cuốn sách nào viết về trẻ em ? Hãy chia sẻ với các bạn (Em có thích cuốn sách đó không? Em ấn tượng với nhân vật nào nhất? Cuốn sách gợi cho em những tình cảm, cảm xúc gì?)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS huy động tri thức nền, trải nghiệm cá nhân thực hiện yêu cầu được giao.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 học sinh chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần thiết)  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, chốt kiến thức  GV dẫn dắt vào bài: Một trong những cuốn sách dành cho trẻ em được nhiều người yêu thích đó là Tốt-tô-chan bên cửa sổ.  - Là cuốn sách gối đầu giường của nhiều thế hệ trẻ em trên toàn thế giới suốt gần bốn mươi năm nay. Đây chính là tự truyện về tuổi thơ của tác giả **Kuroyanagi Tetsuko.**  - Cuốn sách đã được dịch ra nhiều thứ tiếng: Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga, Thái Lan…  - Ở khắp nơi trên thế giới, tác phẩm được đón nhận như là truyện đối với các em thiếu nhi, sách tham khảo đối với các phụ huynh học sinh, tài liệu sư phạm đối với các nhà giáo.  - Ở Nhật Bản, một số chương trong cuốn sách còn được đưa vào nội dung của sách giáo khoa.  **- Một số nhân vật trong truyện: Totto-chan,Kobayashi Sosaku, Takahashi**  Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về cuốn sách này qua bài cảm nhận của tác giả Phạm Ngọ. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trải nghiệm cùng văn bản.

- Nhận biết đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách được thể hiện qua văn bản.

**b. Nội dung**: thực hành đọc hiểu

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| I. Trải nghiệm cùng văn bản | |
| *B1: Chuyển giao nhiệm vụ*  - HS đọc toàn văn bản (thực hiện ở nhà)  - Kết hợp tóm tắt nội dung cơ bản của một số đoạn và đọc một số tiêu biểu.  - Xác định kiểu văn bản  ****Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập****  - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập  - GV quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần thiết)  ****Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động****  - Một số HS đọc, tóm tắt, trả lời câu hỏi  - HS khác lắng nghe và nhận xét.  ****Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện****  GV nhận xét đánh giá và chốt kiến thức. | **- Kiểu văn bản:** Văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách |
| II. Hướng dẫn đọc hiểu | |
| Nhiệm vụ 1:Tìm hiểu đặc điểm và chức năng của văn bản  Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi hoàn thành PHT số 1   |  |  | | --- | --- | | **Yếu tố** | **Biểu hiện trong văn bản “Tốt -tô-chan bên cửa sổ… ”** | | **Chức năng** |  | | **Đặc điểm** | **\*Sa pô:** | | **\*Về cấu trúc:** | | **\*Pt ngôn ngữ và phi ngôn ngữ :** |   Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS làm việc cá nhân  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động  - GV mời HS phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm học tập  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  Nhiệm vụ 2:  Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  Thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu bài tập:  - Xác định thông tin cơ bản của văn bản, thông tin ấy được thể hiện qua những chi tiết nào? Vẽ sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa thông tin cơ bản và các chi tiết của văn bản.  - Xác định cách triển khai thông tin của đoạn văn sau: “Từ đây, hành trình đến trường….Ước mơ của các em còn lớn hơn nhiều kế hoạch của cô giáo”. Nêu tác dụng của cách triển khai này.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - 4 nhóm thảo luận, vẽ sơ đồ, trả lời câu hỏi  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động  - GV mời đại diện các nhóm trình bày sơ đồ trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **1. Đặc điểm và mục đích của văn bản**   |  |  | | --- | --- | | **Yếu tố** | **Biểu hiện trong văn bản “Tốt -tô-chan bên cửa sổ… ”** | | **Mục đích** | Giới thiệu cuốn sách và lan toả ý nghĩa phương pháp giáo dục tiến bộ của thầy hiệu trưởng trường Tô-mô. | | **Đặc điểm** | **\*Sa pô:** Nêu sự phổ biến của tác phẩm qua số lượng phát hành và sự yêu thích của người đọc. | | **\*Về cấu trúc:**  *Phần 1:* đoạn 1, 2: Giới thiệu tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm.  *Phần 2:* đoạn 3->đoạn 8: Tóm tắt nội dung cuốn sách, nêu ấn tượng của người viết về cuốn sách.  *Phần 3:* hai đoạn cuối: Sự phổ biến của cuốn sách trên toàn thế giới và ý kiến của người viết về giá trị của cuốn sách | | **\*Phương tiện phi ngôn ngữ :** Hình ảnh cuốn sách : HS cảm nhận rõ hơn về hình ảnh cô bé Tốt-tô-chan, truyền đạt thông điệp cuốn sách, tăng sức hút với người đọc,... |   **2. Thông tin cơ bản và chi tiết**  **- Thông tin văn cơ bản của văn bản:**  + Giới thiệu câu chuyện về cô bé Tốt-tô-chan và cách giáo dục của ngôi trường Tô-mô.  + Ý nghĩa nhân văn trong cách giáo dục của thầy hiệu trưởng và ngôi trường này: **giáo dục dựa trên tình yêu thương và tôn trọng trẻ.**  **- Thông tin được thể hiện qua nhiều chi tiết:**  + Ngôi trường có các toa tàu  + Thầy hiệu trưởng lắng nghe câu chuyện của Tốt-tô-chan  + HS được tham gia nhiều hoạt động, không bị chê trách, la rầy,…  + Giải thích thành ngữ “Bên cửa sổ” trong tên tác phẩm  + Ngôi trường không có đồng phục  **\* Cách triển khai thông tin:**  - Đoạn văn được trình bày theo cách **diễn dịch**.  **- Câu chủ đề**: “Từ đây, hành trình đến trường của Tốt-tô-chan…ở trường cũ”. Các câu còn lại bổ sung, làm rõ ý cho câu chủ đề.  **- Tác dụng**: truyền tải rõ nét hơn điều mà tác giả muốn nhấn mạnh. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Khắc sâu kiến thức đã học.

**b. Nội dung**: Bài tập hình thức trắc nghiệm

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **\*Bài 1. Trắc nghiệm**  **Câu 1**: **Văn bản Tốt- to- chan *(TOTTO-CHAN) bên cửa sổ: Khi trẻ con lớn lên trong tình thương* cùng kiểu loại vb với văn bản nào sau đây?**  a. Chuyến du hành về tuổi thơ  b. Bố của Xi-mông  c. Thánh Gióng  d. Chiếc lá cuối cùng  **Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản Văn bản** **Tốt- to- chan *(TOTTO-CHAN) bên cửa sổ: Khi trẻ con lớn lên trong tình thương* là gì?**  a. Biểu cảm  b. Thuyết minh  c. Tự sự  d. Nghị luận  **Câu 3: Trong văn bản, tác giả Phạm Ngọ tóm tắt cuốn sách *Tốt- tô-chan bên cửa sổ* có mấy nội dung”**  a. 2  b. 3  c. 4  d. 5  **Câu 4: Tác giả Phạm Ngọ có nhận xét như thế nào về giá trị cuốn sách?**  a. Cuốn sách dành cho thiếu nhi.  b. Cuốn sách dành cho mọi người.  c. Cuốn sách mở ra cách nhìn mới về giáo dục trẻ em.  d. Cả a,b, c đều đúng.  **\* Bài 2. Em học được điều gì về cách giới thiệu sách từ văn bản này?**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS hoạt động cá nhân thực hiện nhiệm vụ  - Gv lắng nghe, quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  *-* Hs trả lời kết quả, Hs khác lắng nghe, quan sát, nhận xét  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV nhận xét, chốt kiến thức. |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức nâng cao kỹ năng viết, nói, tạo sản phẩm

**b. Nội dung**: Tạo bài trình chiếu giới thiệu cuốn sách hay.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** **(GV)**  Tạo bài trình chiếu giới thiệu về một trong những cuốn sách sau:  - Những cuộc phiêu lưu của Pinocchio - Carlo Collodi  - Những tấm lòng cao cả - Edmondo De Amicis  - Alice ở xứ sở diệu kỳ - Lewis Carroll  - Charlie và nhà máy Sô-cô-la – Roald Dahl  - Hoàng Tử Bé - Antoine De Saint-Exupéry  - Không gia đình - Hector Malot  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**:  HS thực hiện ở nhà theo nhóm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  HS nộp sản phẩm qua zalo cá nhân giáo viên  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  Giáo viên nhận xét, đánh giá điểm bài viết của HS |  |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm nội dung bài đọc

+ Hoàn thành bài tập phần vận dụng

- Bài sắp học: Kiểm tra giữa HKII

+ Ôn tập các kiến thức đã học.

+ Ôn luyện cách làm bài đọc hiểu và viết.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**(Tiết 105-106)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu**: HS hiểu được vai trò quan trọng của kiểm tra giữa học kì II.

**b) Nội dung:**

HS nghe giới thiệu đề kiểm tra.

**c) Tổ chức thực hiện:**

- GV giới thiệu đề kiểm tra, thời gian, cách làm bài.

- HS tập trung lắng nghe và thực hiện.

**2. Hoạt động 2: Thực hành làm bài kiểm tra**

**a) Mục tiêu**: HS thực hành viết bài kiểm tra.

**b) Nội dung:**

HS thực hành viết từng câu trả lời cho từng câu hỏi.

**c) Tổ chức thực hiện:**

- GV phát đề kiểm tra

- HS thực hiện bài làm của mình.

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt luật Đường | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt luật Đường | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt luật Đường  - Nhận biết thể thơ, luật, vần, niêm trong bài thơ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa của các hình ảnh tiêu biểu.  - Hiểu được nội dung, ý nghĩa của những từ ngữ, câu thơ, khổ thơ trong bài thơ.  - Hiểu được tình cảm, cảm xúc, tâm trạng của chủ thể trữ tình được thể hiện qua bài thơ.  - Tích hợp Tiếng Việt : hiểu được nghĩa của từ, hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc phân tích được đặc sắc về nghệ thuật của văn bản.  - Nêu được những suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm truyện | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm truyện theo cấu trúc 3 phần ; sử dụng các hình thức lập luận, các bằng chứng tin cậy, kết hợp sử dụng các phương tiện liên kết hợp lí để làm rõ chủ đề và nét đặc sặc nghệ thuật của tác phẩm truyện. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản, đọc phần chú thích và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

CHIỀU HÔM NHỚ NHÀ

Bà Huyện Thanh Quan

Trời chiều bảng lảng bóng hoàng hôn,

Tiếng ốc xa đưa vẳng trống đồn.

Gác mái ngư ông về viễn phố,

Gõ sừng mục tử lại cô thôn.

Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi,

Dặm liễu sương sa khách bước dồn.

Kẻ chốn Chương Đài, người lữ thứ,

Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn?

(*Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 14, Sđd, tr. 980)

**\* Chú thích**

+ Hoàng hôn: lúc mặt trời lặn, ánh sáng yếu ớt và mờ dần

+ Tiếng ốc: (tiếng tù và) âm thanh báo hiệu ở nông thôn thời xưa

+ Ngư ông: người đàn ông làm nghề đánh cá trên sông nước

+ Viễn phố: bến sông xa

+ Mục tử: (như mục đồng) trẻ chăn trâu

+ Cô thôn: xóm lẻ, có phần heo hút

+ Chương Đài: vốn là tên một lâu đài trong cung nhà Tần thời Chiến Quốc, về sau trong văn thơ, Chương Đài được dùng để chỉ nơi ở của người quyền quý. Ở đây, có thể hiểu là nơi quê nhà.

+ Lữ thứ: nơi tạm nghỉ của kẻ đi đường xa, ở đây chỉ nơi đất khách quê người.

+ Nỗi hàn ôn: nỗi niềm tâm sự về những điều vui, buồn trong cuộc sống.

**Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**

A. Thất ngôn tứ tuyệt luật Đường

B. Thất ngôn bát cú luật Đường

C. Song thất lục bát

D. Ngũ ngôn tứ tuyệt luật Đường

**Câu 2.** **Nhận định nào sau đây đúng với luật và vần của bài thơ *“Chiều hôm nhớ nhà”*?**

A. Đây là bài thơ tứ tuyệt luật bằng vần bằng.

B. Đây là bài thơ tứ tuyệt luật trắc vần bằng.

C. Đây là bài thơ thất ngôn bát cú luật bằng vần bằng.

D. Đây là bài thơ thất ngôn bát cú luật trắc vần bằng.

**Câu 3.** **Luật niêm trong bài thơ được thể hiện ở tiếng thứ hai của những cặp câu thơ nào ?**

A. Các cặp câu 1-2, 3-4, 5-6, 7-8

B. Các cặp câu 1-3, 5-7, 2-4, 6-8

C. Các cặp câu 3-4, 5-6, 1-7, 2-8

D. Các cặp câu 1-8, 2-3, 4-5, 6-7

**Câu 4.** **Từ *bảng lảng* trong bài thơ có nghĩa là gì ?**

A. Ánh sáng lờ mờ, chập chờn.

B. Ánh sáng lung linh, huyền ảo.

C. Ánh sáng lấp lánh, rực rỡ.

D. Ánh nắng chói chang, gay gắt.

**Câu 5.** **Ý nào nói đúng về nội dung 2 câu đầu của bài thơ ?**

A. Tả cảnh hoàng hôn nơi miền đất lạ

B. Tả âm thanh báo hiệu một ngày tàn.

C. Khắc họa bức tranh tuyệt đẹp nơi thôn dã.

D. Tả cảnh sinh hoạt của con người vào thời điểm cuối ngày.

**Câu 6.** **Hình ảnh *“chim bay mỏi”* và *“khách bước dồn”* trong 2 câu thơ: *“Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi/ Dặm liễu sương sa khách bước dồn”* đặc tả điều gì?**

A. Sự lo lắng, nôn nao của người lữ khách.

B. Sự mệt mỏi, cô đơn của người lữ khách.

C. Sự lạc quan, bình thản của người lữ khách.

D. Cả B và C

**Câu 7. Câu hỏi tu từ ở cuối bài thơ:*“Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn?”* nhằm nhấn mạnh điều gì?**

A. Nhấn mạnh nỗi bơ vơ nơi xa xôi của người lữ khách.

B. Nhấn mạnh nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương da diết của người viễn xứ.

C. Nhấn mạnh nỗi niềm tâm sự nuối tiếc thời xưa của chủ thể trữ tình.

D. Cả A, B và C

**Câu 8.** **Nhân vật trữ tình trong bài thơ có tâm trạng như thế nào?**

A. Vui mừng, phấn khởi

B. Xót xa, đau đớn

C. Buồn, sầu tê tái

D. Băn khoăn, xao xuyến

**Câu 9.** **Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ trong hai câu thơ: *“Gác mái ngư ông về viễn phố/ Gõ sừng mục tử lại cô thôn”*.**

**Câu 10. Từ tâm trạng, tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ, em hãy chia sẻ cảm nghĩ về hình ảnh quê hương, đất nước trong tâm hồn mỗi con người (Trình bày khoảng 4 - 6 dòng).**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích.**

............Hết............

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | ***ĐỌC HIỂU*** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
| **9** | **Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ**  **-** *“Gác mái ngư ông về viễn phố”*, đảo vị ngữ **gác mái**lên trước chủ ngữ (cách diễn đạt thông thường là*“Ngư ông gác mái về viễn phố”)* có tác dụng nhấn mạnh sự nghỉ ngơi thư thái của ông ngư.  - *“Gõ sừng mục tử lại cô thôn”*, đảo vị ngữ **gõ sừng** lên trước chủ ngữ (cách diễn đạt thông thường là *“Mục tử gõ sừng lại cô thôn*”) có tác dụng nhấn mạnh cử động của mục tử, đưa trâu về xóm nhỏ nghỉ ngơi, cử động “gõ sừng” của mục tử thật hồn nhiên, vô tư và yêu đời.  - Tóm lại, bằng việc sử dụng biện pháp tu từ đảo ngữ, hai câu thực đã vẽ nên bức tranh đẹp nơi thôn dã vô vùng thân thuộc, đồng thời cũng là cách thể hiện độc đáo chủ đề *“Chiều hôm nhớ nhà”.* | 0.5  0.5 |
| **10** | **Chia sẻ cảm nghĩ về hình ảnh quê hương, đất nước trong tâm hồn mỗi con người**  Hình ảnh quê hương đất nước in dấu đậm đà trong tâm hồn mỗi con người. Với người Việt Nam ta, quê hương là nơi quê cha đất mẹ, là cái nôi thân thiết, yêu thương. Quê hương là mái nhà, luỹ tre, cái ao tắm mát, là sân đình, cây đa, giếng nước, con đò, là cánh đồng xanh, con cò trắng, cánh diều biếc tuổi thơ. Quê hương đất nước là cơ đồ ông cha để lại, là núi sông hùng vĩ thiêng liêng. Quê hương đất nước còn là nơi luôn dang rộng vòng tay chào đón ta trở về dù đi muôn nơi hay gặp bất cứ khó khăn nào trong cuộc sống. Vì vây, yêu mến, tự hào và thương nhớ là những tình cảm in sâu trong tâm trí những người con được sinh ra trên quê cha đất tổ của mình. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* phân tích một tác phẩm truyện yêu thích. | 0,25 |
| *c.**Triển khai các nội dung và vận dụng tốt kỹ năng nghị luận một tác phẩm truyện.* | 2.75 |
| - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu khái quát chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm truyện.  - Trình bày các luận điểm làm rõ chủ đề và một số nét nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm truyện.  - Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm; nêu suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm hoặc bài học rút ra từ tác phẩm truyện. |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo:* Cấu trúc mạch lạc, lập luận chặt chẽ, thuyết phục, sáng tạo. | 0,5 |

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

Nắm kiến thức đã ôn tập và kiểm tra về các kĩ năng đọc hiểu, viết.

- Bài sắp học: Viết bài văn giới thiệu một cuốn sách yêu thích

+ Tìm hiểu yêu cầu đối với kiểu bài

+ Đọc hiểu văn bản mấu

+ Tìm hiểu quy trình viết

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN GIỚI THIỆU MỘT CUỐN SÁCH YÊU THÍCH**

**(Tiết 107 - 108)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh trước khi viết bài

**b. Nội dung:** GV đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS chia sẻ

**c. Tổ chức thực hiện:**

| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv cho HS xem hình ảnh:  https://ngoisao.edu.vn/storage/uploads/images/image-20230916201821-2.jpeg  https://ngoisao.edu.vn/storage/uploads/images/image-20230916201821-3.jpeghttps://ngoisao.edu.vn/storage/uploads/images/image-20230916201821-6.jpeg  **-** Hãy cho biết trong hình ảnh trên các bạn HS đang làm gì?  - Để giới thiệu được một cuốn sách, em cần chuẩn bị những bước nào?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS theo dõi hình ảnh và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS theo dõi hình ảnh và trả lời các câu hỏi  **\* Sản phẩm dự kiến:**  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV đánh giá câu trả lời của HS, dẫn dắt vào bài mới. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:**

- Nắm được yêu cầu khi viết một bài văn giới thiệu cuốn sách.

- HS phân tích được bài viết và nắm được những điều cần lưu ý khi viết bài văn giới thiệu sách.

- Nắm được các kĩ năng viết bài văn giới thiệu một cuốn sách.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **I. TRI THỨC KIỂU BÀI** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Xem lại tri thức kiểu bài và trả lời câu hỏi  ***Câu 1: Văn bản viết giới thiệu một cuốn sách thuộc kiểu văn bản gì?***  *A- Văn bản nghị luận*  *B - Văn bản tự sự*  *C- Văn bản thông tin*  *D – A và B đều đúng.*  ***Câu 2: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ chấm.***  *Mục đích viết văn bản giới thiệu một cuốn sách là chia sẻ những … (hiểu biết/ cảm nhận), đánh giá của người viết về cuốn sách, … (khuyên nhủ/ khuyến khích) mọi người đọc sách.*  ***Câu 3: Ý nào dưới đây không đúng với yêu cầu của kiểu bài viết bài giới thiệu sách:***  *A – Giới thiệu thông tin chính về cuốn sách*  *B – Tóm tắt nội dung sách, nêu nhận xét về cuốn sách, khuyến khích mọi người đọc sách.*  *C – Trình bày chi tiết, đầy đủ tất cả nội dung cuốn sách.*  *D - Kết hợp phương tiện ngôn ngữ, phi ngôn ngữ. Trình bày thông tin mạch lạc.*  ***Câu 4: Chọn trình tự đúng của cấu trúc bài viết giới thiệu sách.***  *1 – Tóm tắt ngắn gọn nội dung và trình bày nhận xét của người viết về giá trị cuốn sách…*  *2 – Khẳng định giá trị cuốn sách, khuyến khích đề nghị mọi người nên đọc cuốn sách đó.*  *3 – Nêu một số thông tin về tên sách, tên tác giả; nêu cảm nhận hoặc ấn tượng nổi bật về cuốn sách để thu hút người đọc.*  ***A. 1 – 2 – 3 C. 3 - 1- 2***  ***B. 3 – 2 - 1 D. 2 – 1 - 3***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  - HS đọc và ghi nhớ các thông tin  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  HS nêu đáp án đúng  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS, nhấn mạnh một số nội dung quan trọng và chuyển sang phần tiếp theo. | **1. Giới thiệu một cuốn sách**  **2. Yêu cầu đối với kiểu văn bản**  ( Sgk/ 58) |
| **II. PHÂN TÍCH VĂN BẢN MẪU** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS đọc bài viết tham khảo: Gió lạnh đầu mùa (Thạch Lam) trả lời các câu hỏi và hoàn thành phiếu học tập số 1 theo nhóm  ***- Tác giả nêu ấn tượng về cuốn sách bằng cách nào?***  ***- Em có nhận xét như thế nào về cáchbài viết trình bày nội dung cuốn sách?***  - Người viết đã có những nhận xét như thế nào về giá trị của tác phẩm?  - Theo tác giả, giá trị lớn nhất của cuốn sách là gì?  - Em đọc được điều gì về cách giới thiệu sách từ văn bản này?   |  |  | | --- | --- | | **BỐ CỤC CỦA BÀI VIẾT MẪU** | | | **Phần 1** |  | | **Phần 2** |  | | **Phần 3** |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe GV nêu yêu cầu để hoàn thành bài tập  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV mời các nhóm trình bày  - Gv quan sát và hỗ trợ (nếu cần thiết)  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV chốt kiến thức | **1. Văn bản mẫu: *Câu chuyện về lòng yêu thương***  **2. Bố cục văn bản:**   |  |  | | --- | --- | | **BỐ CỤC CỦA BÀI VIẾT MẪU** | | | **Phần 1** | - Nêu ấn tượng về cuốn sách *“Chuyện con mèo dạy hải âu bay”.*  - Giới thiệu tên cuốn sách và tên tác giả. | | **Phần 2** | - Tóm tắt ngắn gọn nội dung cuốn sách  - Nhận xét về giá trị nội dung và nghệ thuật của cuốn sách | | **Phần 3** | - Khẳng định lại giá trị lớn nhất của cuốn sách  - Khích lệ mọi người đọc cuốn sách. | |
| **III. QUY TRÌNH VIẾT** | |
| **B 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV đưa ra nhiệm vụ cho HSvà lần lượt hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **\* Thực hiện lựa chọn đề tài và thu thập tư liệu**  **HS hoạt động cá nhân:**  - Xác định yêu cầu của đề bài và kiểu bài:  - Người đọc, người nghe là ai ?  -Họ mong muốn điều nghe được điều gì về cuốn sách mà em giới thiệu ?  - Cuốn sách em giới thiệu phù hợp với đối tượng nào ?  - Bằng cách nào tìm hiểu thông tin về cuốn sách ?  **\* Tìm ý và lập dàn ý cho bài viết theo các gợi ý sau:**  **- HS hoạt động cặp đôi hoàn thành phiếu tìm ý**   |  |  | | --- | --- | | **Tìm ý cho đề bài:**  **Viết bài giới thiệu về một cuốn sách yêu thích với chủ đề “Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới”.** | | | Tên sách |  | | Tác giả |  | | Nhà xuất bản |  | | Số lượng bản in, số lần tái bản (nếu có) |  | | Tóm tắt chủ đề, nội dung, thông điệp của cuốn sách |  | | Nhận xét giá trị, cảm xúc sâu sắc về cuốn sách. |  |   **- HS hoạt động nhóm hoàn thành phiếu lập dàn ý**   |  |  | | --- | --- | | **Tìm ý cho đề bài:**  **Viết bài giới thiệu về một cuốn sách yêu thích với chủ đề “Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới”.** | | | **Phần 1** | Giới thiệu tên sách, tên tác giả.  Cảm nhận hoặc ấn tượng của em về cuốn sách. | | **Phần 2** | Tóm tắt ngắn gọn nội dung của cuốn sách.  Nêu nhận xét, đánh giá về giá trị nội dung, hình thức nghệ thuật cuốn sách. | | **Phần 3** | Khẳng định giá trị của cuốn sách.  Khích lệ độc giả đọc cuốn sách. | | Lưu ý | Phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ | | Diễn đạt, chính tả, dùng từ, viết câu. |   **\* Tiến hành viết bài:**  **- HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài viết dựa trên dàn ý đã lập**  **\* Đánh giá bài viết:**  **- HS sử dụng bảng kiểm kĩ năng viết sgk trang 62 để đánh giá bài viết.**  **\* Từ nội dung vừa tìm hiểu, em hãy rút ra nhận xét về quy trình viết bài văn giới thiệu một cuốn sách?**  **B 2. Tổ chức thực hiện:**  - HS: làm việc cá nhân, cặp đôi, nhóm đưa ra câu trả lời, hoàn thành các phiếu học tập, chia sẻ với nhóm, thống nhất kết quả.  - GV: theo dõi, hỗ trợ, gợi ý (nếu cần):  **B 3. Báo cáo, thảo luận:**  - HS trả lời câu hỏi, trình bày kết quả hoạt động thông qua các phiếu học tập.  - HS đọc bài viết, chia sẻ phần lưu ý; các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung  - HS lên đánh giá bài viết của mình và đại diện báo cáo kết quả đánh giá bài viết của bạn dựa trên bảng kiểm  **B 4. Tổng hợp, đánh giá và kết luận**  - GV tổng hợp và đánh giá phần thực hiện nhiệm vụ, làm việc cá nhân - nhóm và phần trả lời, góp ý, bổ sung của các nhóm.  - GV kết luận về quy trình viết bài văn | **1. Đề bài**: *Trường em tổ chức cuộc thi giới thiệu sách với chủ đề “Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới”. Hãy viết bài giới thiệu về một cuốn sách mà em yêu thích để tham gia cuộc thi này.*  **2. Các bước tiến hành:**  ***a. Lựa chọn đề tài và thu thập tư liệu***  \* Lựa chọn đề tài:  - Chọn một cuốn sách phù hợp với chủ đề bài viết  - Mục đích viết: chia sẻ cảm nhận, khuyến khích đọc sách.  - Đối tượng: bạn bè, thầy cô  \* Thu thập tư liệu:  - Thông tin về tác giả, cuốn sách trên các trang web của nhà xuất bản, báo và tạp chí  ***b. Tìm ý, lập dàn ý***  \* Tìm ý  \* Lập dàn ý  ***c. Viết bài***  ***d. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm***  Tham khảo bảng kiểm sgk trang 62 |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập, vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Khắc sâu kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành viết bài văn giới thiệu một cuốn sách.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: chia nhóm (4 HS), đưa ra nhiệm vụ  **Đề bài**: Viết bài văn giới thiệu một cuốn sách em yêu thích  Định hướng:  Nhóm 1: *Tuổi tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu*  Nhóm 2: *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*  Nhóm 3: *Dế Mèn phiêu lưu kí*  Nhóm 4. *Không gia đình*  1/ Hãy tìm ý và lập dàn ý cho đề bài trên? (Thực hiện trên lớp, theo nhóm)  2/ Viết bài văn hoàn chỉnh theo dàn ý đã lập (Thực hiện ở nhà, cá nhân).  **\* Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: tìm ý, lập dàn ý, thống nhất kết quả làm việc nhóm  - Cá nhân mỗi thành viên nhóm tự hoàn thành bài viết ở nhà nộp qua nhóm ZALO.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung  **\* Nhận định, kết luận**  - GV nhận xét về phần thực hiện, phần báo cáo, nhận xét  - GV chốt sản phẩm của nhóm có kết quả tìm ý và lập dàn ý tốt nhất.  - GV đánh giá bài viết của học sinh. | 1/ Sản phẩm nhóm  - Tìm ý  - Dàn ý  2/ Bài viết hoàn chỉnh của HS |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Nắm yêu cầu, cấu trúc văn bản giới thiệu một cuốn sách.

+ Hoàn thành bài viết phần vận dụng

- Bài sắp học:  **Nói và nghe: Trình bày giới thiệu một cuốn sách.**

+ Đọc lại bài viết ở tiết trước, liệt kê những ý chính sẽ trình bày trong bài nói.

+ Luyện tập trình bày bài nói.

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**TIẾT 109-110 NÓI VÀ NGHE**

**TRÌNH BÀY, GIỚI THIỆU VỀ MỘT CUỐN SÁCH**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** Đặt câu hỏi gợi mở

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh nhận quà”:  Em hãy quan sát video sau và nhanh tay ghi ra giấy nháp:  - Vấn đề nói đến trong video là gì ?  2. Ghi ra các lợi ích của việc đọc sách.  Link: <https://www.youtube.com/watch?v=n6QJleJ1Yf4>  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS xem video suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày  - HS khác nhận xét bổ sung  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV nhận xét câu trả lời của học sinh -> dẫn dắt vào nội dung tiết học |  |

**2. Hoạt động 2: Thực hành trình bày, giới thiệu một cuốn sách**

**a. Mục tiêu:** Xác định được các thao tác cần thực hiện khi trình bày, giới thiệu một cuốn sách; thực hiện thuyết trình về cuốn sách

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để thực hiện các kỹ năng trình bày, giới thiệu sách.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **I. *Xác định đề tài, mục đích nói, đối tượng người nghe, không gian và thời gian nói*** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu cá nhân HS hoàn thành PHT   |  |  | | --- | --- | | **Yếu tố** | **Nội dung** | | Đề tài |  | | Mục đích nói |  | | Người nghe |  | | Không gian, thời gian |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ hoàn thành PHT  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS trả lời.  **B4: Kết luận, nhận định**  GV: Nhận xét câu trả lời của HS và chốt mục đích nói, chuyển dẫn sang bước 2. | **Chủ đề:Thuyết trình về cuốn sách mà bản thân yêu thích với các bạn để lan toả tình yêu sách.** |
| ***II. Tìm ý và lập dàn ý*** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động nhóm:  - Dự kiến những phương tiện phi ngôn ngữ sẽ sử dụng để tăng sức thuyết phục cho bài nói  - Lập dàn ý dựa vào sơ đồ sau    **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ hoàn thành yêu cầu của GV  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV: Nhận xét câu trả lời của HS và chốt mục đích nói, chuyển dẫn sang bước 3. | **1. Tìm ý**  **2. Lập dàn ý** |
| **III. Luyện tập và trình bày** | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:  - Xem vi deo giới thiệu sách  **https://youtu.be/fSCCxjAOtBk?si=Q\_3n0omMo16FC3nb**  - Gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. GV khuyến khích HS sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ để bài nói tăng sức thuyết phục  - HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi và điền vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS chuẩn bị bài nói, các phương tiện hỗ trợ,…  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trình bày bài nói trước lớp  - HS khác lắng nghe, ghi chép, có ý kiến phản hồi sau bài nói của bạn  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ**.** |  |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập, vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để làm sản phẩm

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Từ nhận xét, góp ý của cô và các bạn, em hãy quay video bài nói giới thiệu về một cuốn sách yêu thích.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS hoạt động cá nhân và hoàn thành sản phẩm  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  HS gửi sản phẩm cho cô giáo; GV giới thiệu sản phẩm trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận xét sản phẩm của mỗi bạn  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi cả lớp. | Sản phẩm của HS |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học: Nắm kỹ năng nói và nghe: trình bày, giới thiệu một cuốn sách; hoàn thành bài tập phần vận dụng.

- Bài sắp học: **Ôn tập**

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**Tiết 111 ÔN TẬP**

**1. Hoạt động 1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú, tâm thế cho học sinh; tạo tình huống/vấn đề học tập nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm hiện có của học sinh và nhu cầu tìm hiểu kiến thức mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi gợi mở HS trả lời.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Trong chủ đề *Cánh cửa mở ra thế giới,* em ấn tượng nhất đối với bài học nào? Hãy cùng chia sẻ nhé!  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS huy động tri thức nền, trải nghiệm cá nhân thực hiện yêu cầu được giao.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 học sinh chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS (nếu cần thiết)  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét , chốt kiến thức và dẫn vào ôn tập |  |

**2. Hoạt động 2. Ôn tập**

**a. Mục tiêu**

*-* Vận dụng các kiến thức và kĩ năng đã học trong bài để trả lời các câu hỏi SGK.

- Chia sẻ được kết quả đã chuẩn bị ở nhà.

**b. Nội dung:** HS trả lời các câu hỏi SGK tr.65

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **I. ÔN VĂN BẢN ĐỌC HIỂU** | |
| **Nhiệm vụ 1:**  - Xác định yêu cầu bài tập 1, SGK/65, làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập.  **Nhiệm vụ 2:**  - Xác định yêu cầu bài tập 2, làm việc nhóm và hoàn thành bảng mẫu Sgk/ 65.  **B 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  - Hs trả lời câu hỏi.  - HS làm việc nhóm, trao đổi với bạn cùng bàn để hoàn thành 2 bài tập.  - GV quan sát, gợi mở  **B 3: Báo cáo**  - Gv tổ chức hoạt động: gọi hs đại diện nhóm trả lời các câu hỏi và phiếu HT.  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B 4: Đánh giá, nhận xét**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **1. Đặc điểm của văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim.** |
| **Phiếu học tập số 1**  **2. Tóm tắt các đặc điểm của những văn bản đã học**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phương diện tóm tắt** | ***Chuyến du hành về tuổi thơ*** | ***"Mẹ vắng nhà"- Bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh*** | ***"Tốt-tô-chan bên cửa sổ": Khi trẻ con lớn lên trong tình thương*** | | **Mục đích viết** | Giới thiệu cho bạn đọc nội dung và cảm nhận của người viết về cuốn sách *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*. Từ đó, khuyến khích bạn đọc tìm đọc tác phẩm này. | Giới thiệu tài năng của đạo diễn và những nét đặc sắc của bộ phim về nội dung, diễn xuất, cảnh quay. | Giới thiệu cuốn sách và lan toả ý nghĩa của phương pháp giáo dục trẻ em rất tiến bộ của thầy hiệu truởng truờng Tô-mô. | | **Nội dung chính** | Những dòng hồi tưởng của Mùi và những người bạn về trò chơi nghịch ngợm của cậu bé về tuổi thơ. | Kể về những ngày chiến tranh bọn trẻ sống xa mẹ. | Những mong muốn, khao khát của những đứa trẻ và sự lắng nghe thấu hiểu của thầy cô . | | **Cấu trúc** | 3 phần | 3 phần | 3 phần | | **Cách thể hiện thông tin** | -Thông tin cơ bản của VB đuợc thể hiện qua các chi tiết. Ngược lại, các chi tiết cũng góp phần thể hiện thông tin cơ bản.  -Thuyết minh kết hợp các pt biểu đạt khác góp phần thể hiện thông tin văn bản. | -Thông tin cơ bản của VB đuợc thể hiện qua các chi tiết. Ngược lại, các chi tiết cũng góp phần thể hiện thông tin cơ bản.  -Thuyết minh kết hợp các pt biểu đạt khác góp phần thể hiện thông tin văn bản. | -Thông tin cơ bản của VB đuợc thể hiện qua các chi tiết. Ngược lại, các chi tiết cũng góp phần thể hiện thông tin cơ bản.  -Thuyết minh kết hợp các pt biểu đạt khác góp phần thể hiện thông tin văn bản. | | |
| **II. ÔN PHẦN TIẾNG VIỆT** | |
| **B1. Giao nhiệm vụ**  Xác định yêu cầu bài 3 trong SGK hoàn thành phiếu học tập số 2   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Thành phần biệt lập** | **Chức năng** | | a |  |  | | b |  |  | | c |  |  |   **B 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, làm việc nhóm bàn trên phiếu học tập số 2  - GV quan sát, gợi mở  **B 3: Báo cáo**  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B 4: Đánh giá, nhận xét**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **3. Xác định thành phần biệt lập và nêu chức năng của chúng.** |
| **III. ÔN PHẦN VIẾT, NÓI VÀ NGHE** | |
| **B1. Giao nhiệm vụ**  - Gv yêu cầu học sinh đọc bài tập 4, 5 SGK/16 và trao đổi cặp đôi:  + Viết bài giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim như thế nào để hấp dẫn người đọc  + Ghi vào thẻ những kĩ năng trình bày, giới thiệu về một cuốn sách và chia sẻ với các bạn  **B 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi cặp đôi.  - GV quan sát, gợi mở  **B 3: Báo cáo**  - Gv gọi hs trả lời các câu hỏi.  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B 4: Đánh giá, nhận xét:** GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **Câu 4: Cáchviết bài giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim hấp dẫn người đọc**  - Cung cấp đúng các thông tin  - Mở bài ấn tượng, hấp dẫn  - Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ  - Thể hiện rõ các nội dung  - Nêu ra thông điệp, ý nghĩa  **Câu 5: những kĩ năng trình bày, giới thiệu về một cuốn sách**  - Hiểu rõ về cuốn sách hoặc bộ phim được giới thiệu.  - Nâng cao kĩ năng thuyết trình  - Sử dụng các phương hỗ trợ như biểu đồ, tranh ảnh, ứng dụng công nghệ để bài giới thiệu ấn tượng, dễ hiểu và cuốn hút bạn đọc theo dõi. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập, vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Khắc sâu kiến thức đã học ở chủ điểm 8

**b. Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học và SGK để hoàn thành BT6, vận dụng viết doạn văn ngắn.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  Theo em, vì sao việc đọc một cuốn sách được ví như “chuyến du hành vào vùng đất mới”? Hãy trình bày câu trả lời bằng một đoạn văn ngắn khoảng 6- 8 câu.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS viết đoạn văn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  GV mời 2 HS trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm**  GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi | **\* Một số ý chính**  Vì việc đọc sách không chỉ mở rộng hiểu biết mà còn giúp hoàn thiện bản thân và nuôi dưỡng tâm hồn:  - Sách dạy ta đạo làm người, cách đối nhân xử thế.  - Sách dạy ta phải sống lương thiện và sống có ích.  - Sách còn dạy ta biết yêu thương bản thân mình và yêu thương nhân loại.  - Sách làm ta biết khóc khi gặp những cảnh ngộ đáng thương.  - Sách khiến ta biết cười để thấy tâm hồn mình rộng mở và chào đón những điều tốt đẹp… |

\* **Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Ôn luyện tri thức bài 8

+ Hoàn thành bài tập viết đoạn

- Bài sắp học: Trả bài kiểm tra giữa HKII

--------- 🙢 🕮🕮🕮 🙠 ---------

**TRẢ BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**(Tiết: 112)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu**: HS thấy được ý nghĩa quan trọng của bài viết đã thực hiện.

**b) Nội dung:**

HS tham gia trò chơi ô chữ.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  HS tham gia vào trò chơi ô chữ với từ khóa là “TRẢ BÀI”, các câu hỏi còn lại xoay quanh các kiến thức có liên quan đến tiết học.  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS suy nghĩ và lựa chọn.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đại diện nhóm trình bày kết quả.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm nhận xét với nhau.  - GV nhận xét, ngợi khen.  - GV kết hợp giới thiệu bài mới. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu**: HS hình thành năng lực tự đánh giá, ý thức về vai trò quan trọng của tiết trả bài.

**b) Nội dung:** HS phân tích các nội dung của phần trả bài

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. Đề kiểm tra** | | |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - Em hãy xem lại đề kiểm tra đã thực hiện.  - Xác định cấu trúc của đề kiểm tra  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Tìm hiểu đề.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm bổ sung.  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | | Cấu trúc đề kiểm tra gồm hai phần:  + Đọc hiểu văn bản thơ thất ngôn bát cú luật Đường - gồm trắc nghiệm kết hợp tự luận (6 điểm)  + Viết bài văn nghị luận phân tích tác phẩm truyện (4 điểm). |
| **II. Xây dựng dàn bài** | | |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - Em hãy trình bày đáp án trắc nghiệm và nội dung trả lời cho từng câu hỏi tự luận.  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Tìm hiểu câu trả lời cho từng câu hỏi.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm bổ sung.  - GV nhận xét, đánh giá, hình thành dàn bài. | **1. Phần I: Đọc hiểu**  Câu 1: B Câu 5: A  Câu 2: C Câu 6: B  Câu 3: D Câu 7: D  Câu 4: A Câu 8: C  Câu 9:Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ  **-** *“Gác mái ngư ông về viễn phố”*, đảo vị ngữ **gác mái**lên trước chủ ngữ (cách diễn đạt thông thường là*“Ngư ông gác mái về viễn phố”)* có tác dụng nhấn mạnh sự nghỉ ngơi thư thái của ông ngư.  - *“Gõ sừng mục tử lại cô thôn”*, đảo vị ngữ **gõ sừng** lên trước chủ ngữ (cách diễn đạt thông thường là *“Mục tử gõ sừng lại cô thôn*”) có tác dụng nhấn mạnh cử động của mục tử, đưa trâu về xóm nhỏ nghỉ ngơi, cử động “gõ sừng” của mục tử thật hồn nhiên, vô tư và yêu đời.  - Tóm lại, bằng việc sử dụng biện pháp tu từ đảo ngữ, hai câu thực đã vẽ nên bức tranh đẹp nơi thôn dã vô vùng thân thuộc, đồng thời cũng là cách thể hiện độc đáo chủ đề *“Chiều hôm nhớ nhà”.*  Câu 10: Chia sẻ cảm nghĩ về hình ảnh quê hương, đất nước trong tâm hồn mỗi con người  Hình ảnh quê hương đất nước in dấu đậm đà trong tâm hồn mỗi con người. Với người Việt Nam ta, quê hương là nơi quê cha đất mẹ, là cái nôi thân thiết, yêu thương. Quê hương là mái nhà, luỹ tre, cái ao tắm mát, là sân đình, cây đa, giếng nước, con đò, là cánh đồng xanh, con cò trắng, cánh diều biếc tuổi thơ. Quê hương đất nước là cơ đồ ông cha để lại, là núi sông hùng vĩ thiêng liêng. Quê hương đất nước còn là nơi luôn dang rộng vòng tay chào đón ta trở về dù đi muôn nơi hay gặp bất cứ khó khăn nào trong cuộc sống. Vì vây, yêu mến, tự hào và thương nhớ là những tình cảm in sâu trong tâm trí những người con được sinh ra trên quê cha đất tổ của mình.  **2. Phần II: Viết**  Bài viết đảm bảo cấu trúc sau:  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu khái quát chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm truyện.  - Trình bày các luận điểm làm rõ chủ đề và một số nét nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm truyện.  - Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm; nêu suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm hoặc bài học rút ra từ tác phẩm truyện. | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu**: HS tiếp tục sửa chữa bài viết của mình cho hoàn thiện.

**b) Nội dung:** HS trao đổi bài với bạn ngồi bên và sửa tất cả các lỗi về chính tả, dùng từ, viết câu.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **III. Sửa sai** | |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - GV cho HS tự đổi bài nhau để nhận xét, sửa lỗi  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Đọc bài và nhận xét, sửa lỗi  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm bổ sung.  - GV nhận xét, đánh giá một số lỗi sai và cách sửa lỗi. | \* Một số lỗi sai: |
| **IV. Đọc bài viết tốt** | |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - HS nhận bài;  - HS đọc bài viết được lựa chọn;  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Xem lại bài viết của mình.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày bài viết được lựa chọn trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm nhận xét; GV nhận xét, đánh giá |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu**: HS rút ra được nhận thức sau khi tiếp cận một vấn đề.

**b) Nội dung:** Hoạt động trực quan, cảm nhận, suy ngẫm

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - Xem video “Làm thế nào để thăng hoa trong học tập và làm việc”  Link: <https://youtu.be/DiE8EG-pjpw>  - Bài học được rút ra đối với em là gì sau khi xem video?  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện cá nhân:  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, khen ngợi nhóm hoàn thành tốt.  - HS có thể thực hiện ở nhà, GV kiểm tra kết quả ở tiết sau. |  |

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học: Rút kinh nghiệm về cách viết bài tổng hợp.

- Bài sắp học: **Bài 9: Âm vang lich sử**

+ Tìm hiểu tri thức thể loại truyện lich sử

+ Đọc văn bản 1: ***Hoàng Lê nhất thống chí***

**-----------------------------------------\*\*\*\*\*\*\*---------------------------------------------**